

Số: 40/TB-AP

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Về việc bán đấu giá Quyền sử dụng 61 lô đất ở tại khu dân cư thôn Bình Sậy, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa nay là thôn Thạch Sơn xã Thạch Bình tỉnh Thanh Hóa

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát. Địa chỉ: Lô 1 + 2 Nơ 7, Mặt bằng 2125, phố Phạm Cuồng, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá.

2. Tên, địa chỉ của cơ quan, đơn vị, người có tài sản đấu giá: -

- Tên cơ quan có tài sản đấu giá: UBND xã Thạch Bình
- Địa chỉ: Thôn Thạch Bình, xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa.

3. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá:

- Tên đơn vị: Phòng Kinh tế UBND xã Thạch Bình.
- Địa chỉ: Thôn Thạch Bình, xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa.

4. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng 61 lô đất ở tại khu dân cư thôn Bình Sậy, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa nay là thôn Thạch Sơn xã Thạch Bình tỉnh Thanh Hóa

- Nơi có tài sản: xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa.
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

5. Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ đấu giá:

- Giá khởi điểm: Từ 240.000.000 đồng – đến 829.440.000 đồng /01 lô
- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 100.000 đồng/01 hồ sơ *(Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá không được hoàn trả lại trừ trường hợp Pháp luật có quy định).*

6. Tiền đặt trước: Từ 120.000.000 đồng – đến 414.720.000 đồng /01 hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

7. Cách thức nộp tiền đặt trước:

Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản số: **3507201016574** tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Thạch Thành Bắc Thanh Hóa.

Tên chủ tài khoản: CTY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ANH PHÁT.



Thời gian nộp: Từ 07h00 phút ngày 24/07/2026 đến 18h00 phút ngày 06/08/2026

***Nội dung:** Họ tên người nộp tiền - CC/CCCD nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất với ... lô đất, xã Thạch Bình. Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A 0389999999 nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất với 06 lô đất xã Thạch Bình.

*Khách hàng phải nộp đủ số tiền đặt trước theo quy định và đảm bảo báo có trong tài khoản nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát **chậm nhất đến 18h00 phút ngày 06/08/2026**. Nếu đến thời hạn nêu trên, người tham gia đấu giá chưa nộp, nộp chưa đủ, chưa báo có hoặc báo có chưa đủ số tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát thì không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

8. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá 01 (một) vòng, bỏ phiếu kín trực tiếp tại phiên đấu giá

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

9. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá (Trong giờ hành chính).

- Thời gian: Từ 03/08/2026 đến ngày 05/08/2026.

- Địa điểm: Tại thực địa khu đất đấu giá xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa.

10. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, thu hồ sơ (Trong giờ hành chính):

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ :

+Tại Trụ sở Công ty đấu giá Anh Phát: Từ 07h00 phút ngày 24/07/2026 đến 17h00 phút ngày 06/08/2026

+Tại trụ sở UBND xã Thạch Bình: Từ 07h00 phút ngày 24/07/2026 đến 17h00 phút ngày 05/08/2026

- Thời gian, địa điểm thu hồ sơ (Trong giờ hành chính):

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Anh Phát: Từ 07h00 phút ngày 24/07/2026 đến 17h00 phút ngày 06/08/2026

+ Tại UBND xã Thạch Bình: Từ 08h30 phút đến 17h00 phút ngày 05/08/2026.

11. Người được tham gia đấu giá, điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất và cách thức đăng ký tham gia đấu giá

11.1 Người được tham gia đấu giá:

Cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 4, Điều 125 của Luật Đất đai 2024, thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai và có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

11.2. Điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất:

- Người tham gia đấu giá phải thuộc đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định đã được nêu tại mục 11.1 nêu trên và theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Đất đai 2024 và có đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 38 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

- Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/20226 của Chính phủ quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai.

11.3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá mua hồ sơ, đăng ký và xem tài sản đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước theo thời gian quy định trong Thông báo và trong Quy chế cuộc đấu giá do Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát ban hành.

12. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Bắt đầu từ 08h00 phút ngày 11/08/2026 tại Hội trường UBND xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ: xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải có mặt tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá trước thời gian bắt đầu phiên đấu giá 30 phút để thực hiện điểm danh vào phòng đấu giá. Người tham gia đấu giá mang theo CC/CCCD/Hộ chiếu bản chính, Văn bản ủy quyền (nếu có). Thông báo này thay cho Giấy mời tham gia phiên đấu giá

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản nếu cần biết thêm thông tin chi tiết thì liên hệ: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát qua số ĐT: 097.550.8686 (Trong giờ hành chính).

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (Để đăng thông báo);
- Công đồng đấu giá tài sản Quốc gia (Để đăng thông báo);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình thanh hóa (Để đăng thông báo);
- UBND xã Thạch Bình (Để B/c);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Công ty (Niêm yết, lưu hs, Văn thư).

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Quản Thị Hằng

**DANH MỤC 61 LÔ ĐẤT TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẠCH BÌNH, TỈNH THANH HÓA.**

(Kèm theo Thông báo số 40/TB-AP ngày 23/07/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát)

STT	KÝ HIỆU LÔ ĐẤT	Diện tích (m ²)	Giá đất theo Bảng giá đất (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (Đồng/lô)	Tiền bán hồ sơ đồng/hồ sơ	Ghi chú
I	Liên Kê D	2,756.30		5,371,560,000	2,685,780,000		
1	LK-D:01	288.00	2,400,000	829,440,000	414,720,000	100,000	Đầu ve
2	LK-D:02	267.80	2,400,000	642,720,000	321,360,000	100,000	
3	LK-D:03	239.50	2,400,000	574,800,000	287,400,000	100,000	
4	LK-D:04	210.00	2,400,000	604,800,000	302,400,000	100,000	Đầu ve
5	LK-D:05	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
6	LK-D:06	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
7	LK-D:07	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
8	LK-D:08	155.50	1,500,000	279,900,000	139,950,000	100,000	Đầu ve
9	LK-D:09	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
10	LK-D:10	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
11	LK-D:11	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
12	LK-D:12	155.50	1,500,000	279,900,000	139,950,000	100,000	Đầu ve
13	LK-D:13	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
14	LK-D:14	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
15	LK-D:15	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
II	Liên Kê E	2,898.30		5,858,460,000	2,929,230,000		
1	LK-E:01	258.00	2,400,000	743,040,000	371,520,000	100,000	Đầu ve
2	LK-E:02	245.40	2,400,000	588,960,000	294,480,000	100,000	
3	LK-E:03	228.40	2,400,000	548,160,000	274,080,000	100,000	
4	LK-E:04	211.30	2,400,000	507,120,000	253,560,000	100,000	
5	LK-E:05	194.30	2,400,000	466,320,000	233,160,000	100,000	
6	LK-E:06	177.20	2,400,000	425,280,000	212,640,000	100,000	
7	LK-E:07	160.20	2,400,000	384,480,000	192,240,000	100,000	
8	LK-E:08	204.00	1,500,000	306,000,000	153,000,000	100,000	

9	LK-E:09	204.00	1,500,000	306,000,000	153,000,000	100,000	
10	LK-E:10	204.00	1,500,000	306,000,000	153,000,000	100,000	
11	LK-E:11	204.00	1,500,000	306,000,000	153,000,000	100,000	
12	LK-E:12	204.00	1,500,000	306,000,000	153,000,000	100,000	
13	LK-E:13	204.00	1,500,000	306,000,000	153,000,000	100,000	
14	LK-E:14	199.50	1,500,000	359,100,000	179,550,000	100,000	Đầu ve
III	Liên Kết F	2,382.00		3,759,600,000	1,879,800,000		
1	LK-F:01	155.50	1,500,000	279,900,000	139,950,000	100,000	Đầu ve
2	LK-F:02	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
3	LK-F:03	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
4	LK-F:04	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
5	LK-F:05	155.50	1,500,000	279,900,000	139,950,000	100,000	
6	LK-F:06	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	Đầu ve
7	LK-F:07	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
8	LK-F:08	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
9	LK-F:09	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
10	LK-F:10	155.50	1,500,000	279,900,000	139,950,000	100,000	Đầu ve
11	LK-F:11	155.50	1,500,000	279,900,000	139,950,000	100,000	Đầu ve
12	LK-F:12	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
13	LK-F:13	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
14	LK-F:14	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
15	LK-F:15	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
III	Liên Kết G	3,503.50		5,577,900,000	2,788,950,000		
1	LK-G:01	195.50	1,500,000	351,900,000	175,950,000	100,000	Đầu ve
2	LK-G:02	200.00	1,500,000	300,000,000	150,000,000	100,000	
3	LK-G:03	200.00	1,500,000	300,000,000	150,000,000	100,000	
4	LK-G:04	200.00	1,500,000	300,000,000	150,000,000	100,000	
5	LK-G:05	200.00	1,500,000	300,000,000	150,000,000	100,000	
6	LK-G:06	200.00	1,500,000	300,000,000	150,000,000	100,000	
7	LK-G:07	263.00	1,500,000	473,400,000	236,700,000	100,000	Đầu ve
8	LK-G:08	240.00	1,500,000	360,000,000	180,000,000	100,000	

9	LK-G:09	209.50	1,500,000	314,250,000	157,125,000	100,000	
10	LK-G:10	178.50	1,500,000	267,750,000	133,875,000	100,000	
11	LK-G:11	330.00	1,500,000	594,000,000	297,000,000	100,000	Đầu ve
12	LK-G:12	287.00	1,500,000	516,600,000	258,300,000	100,000	Đầu ve
13	LK-G:13	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
14	LK-G:14	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
15	LK-G:15	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
16	LK-G:16	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
17	LK-G:17	160.00	1,500,000	240,000,000	120,000,000	100,000	
Tổng		11,540.10		20,567,520,000	10,283,760,000		